

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 227/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Mai Văn T - Sinh năm 184

Địa chỉ: Xóm X, xã TT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Bùi Thị H - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm N, xã TT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Văn T và chị Bùi Thị H
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Văn T và chị Bùi Thị H;

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có một con chung, nay ly hôn và thỏa thuận anh Mai Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Mai Thị Kim Ch, sinh ngày 28/9/2014, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, chị H được quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở nhưng hai bên không được lợi dụng việc nuôi con, thăm con để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản và nợ chung: Các đương sự thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, anh Mai Văn T nộp toàn bộ án phí là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai số 4101 ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, hoàn trả lại cho anh Mai Văn T 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Tiến Hưng- Đông Xoài-Bình Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp